

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thông qua phương án đơn giản hóa đối với 17 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

*(Có Phụ lục phương án đơn giản hóa chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Giao các sở, ban, ngành có liên quan:

1. Các sở: Công Thương, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Các Bộ: Công Thương, Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- V: V1, V4, CB;
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tống Thanh Hải**

**PHỤ LỤC:**  
**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)*

**1. Thủ tục: Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị**

*1.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày làm việc xuống 10 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*1.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

*1.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 400 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 2.567.330.200 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 1.632.120.600 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 935.209.600 đồng. Giảm được 28% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

**2. Thủ tục: Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị**

*2.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 20 ngày làm việc xuống 14 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều

kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*2.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### *2.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 30% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 50 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 410.840.275 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 275.954.275 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 134.886.000 đồng. Giảm được 32,8% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **3. Thủ tục Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước**

### *3.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống 03 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*3.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### *3.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 40% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 20 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 38.338.460 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:

23.150.620 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 15.187.840 đồng. Giảm được 40% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

#### **4. Thủ tục: cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân**

##### *4.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống 02 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*4.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

##### *4.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 45 hồ sơ

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 55.827.692 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 38.235.549 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 17.592.143 đồng. Giảm được 31,5% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

#### **5. Thủ tục: Cấp Giấy phép bán lẻ rượu**

##### *5.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: cắt giảm thành phần Hồ sơ thủ tục hành chính (*Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán lẻ*) và thời gian giải quyết TTHC (*từ 10 ngày làm việc xuống còn 5 ngày làm việc*).

- Lý do: Thành phần Hồ sơ không cần thiết vì địa điểm kinh doanh đã được quy định và ghi rõ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh. Ngoài ra, thành phần hồ sơ và quy trình giải

quyết TTHC không quá phức tạp. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

### 5.2. Kiến nghị thực thi

Đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi Điều 23 và điểm c, Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (*giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính*).

### 5.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian kiểm tra thành phần Hồ sơ cho công chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 50% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính: tỷ lệ cắt giảm 48,13% (*nếu cắt giảm thời gian giải quyết TTHC và cắt giảm thành phần Hồ sơ và thời gian giải quyết TTHC*), cụ thể:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 20 hồ sơ.

+ Chi phí trước khi đơn giản hóa: 77.599.450 đồng hoặc 78.514.690 đồng (nếu công dân phải thuê địa điểm bán lẻ).

+ Chi phí sau khi đơn giản hóa: 40.714.610 đồng.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 38.683.239 đồng. Giảm được 50% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## 6. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ rượu

### 6.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống 4,5 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

6.2. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### 6.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 35,7% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

- + Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 7 hồ sơ

- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 20.555.710 đồng/năm.

- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 14.261.030 đồng/năm.

- + Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 6.294.680 đồng. Giảm được 30,6% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **7. Thủ tục: Cấp lại giấy phép bán lẻ rượu**

### *7.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống 04 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- 7.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### *7.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 42,9% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

- + Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 7 hồ sơ

- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 19.233.774 đồng/năm.

- + Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 11.680.158 đồng/năm.

- + Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 7.553.616 đồng. Giảm được 39,3% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **8. Thủ tục: Công nhận Tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)**

### 8.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 05 ngày xuống 03 ngày

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

8.2. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### 8.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 40% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 5 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 16.635.940 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 10.116.450 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 6.519.490 đồng. Giảm được 39,2% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## 9. Thủ tục Công nhận tuyên truyền viên pháp luật

### 9.1. Nội dung đơn giản hóa

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 05 ngày làm việc xuống 03 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

9.2. Kiến nghị thực thi: Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### 9.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 40% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:



+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 12 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 40.465.800 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 24.279.480 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 16.186.320 đồng. Giảm được 40% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **10. Thủ tục: Thôi làm hòa giải viên (cấp xã)**

### *10.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 05 ngày làm việc xuống 03 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*10.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### *10.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 40% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 5 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 15.062.270 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 8.992.400 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 6.069.870 đồng. Giảm được 40,3% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **11. Thủ tục Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng**

### *11.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 37 ngày xuống 25 ngày

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều

thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*11.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

*11.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 32,4% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 20 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 278.265.160 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 187.411.920 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 90.823.240 đồng. Giảm được 32,6% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

**12. Thủ tục Đăng ký nhận cha, mẹ, con**

*12.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 3 ngày làm việc xuống 2 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*12.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

*12.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 33,3% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 10 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 16.735.940 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa:

10.890.880 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 5.845.060 đồng. Giảm được 34,9% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

### **13. Thủ tục xét tặng Giấy khen Gia đình văn hóa**

#### *13.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 5 ngày làm việc xuống 3 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*13.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

#### *13.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 40% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 285 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 773.190.180 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 491.278.440 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 281.911.740 đồng. Giảm được 36,5% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

### **14. Thủ tục xét tặng Danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm**

#### *14.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 5 ngày làm việc xuống 3 ngày làm việc.

- Lý do: Quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, không mất nhiều thời gian. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*14.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

#### *14.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 40% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 285 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 704.959.198 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 422.957.534 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 282.001.664 đồng. Giảm được 40% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **15. Thủ tục Đăng ký khai tử**

### *15.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Bãi bỏ thành phần hồ sơ là giấy báo tử đối với trường hợp: Người chết bình thường do già yếu tại địa phương (nơi cư trú cuối cùng) thì căn cứ vào khai báo của những người thân thích để thực hiện đăng ký khai tử và cấp trích lục khai tử.

- Lý do: Nếu thực hiện đúng theo Điều 34 Luật Hộ tịch và khoản 2, điều 4, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, ngày 15/11/2015 của Chính phủ thì UBND cấp xã vừa cấp Giấy báo tử, vừa cấp Trích lục khai tử cho người dân với các nội dung như nhau. Việc thực hiện 02 thủ tục này vừa gây mất thời gian cho cơ quan quản lý Nhà nước, vừa gây phiền hà cho người dân. Vì vậy, đối với trường hợp Người chết bình thường do già yếu tại địa phương (nơi cư trú cuối cùng) thì căn cứ vào khai báo của những người thân thích để thực hiện đăng ký khai tử và cấp trích lục khai tử mà không cần Giấy báo tử để tạo điều kiện thuận, tiết kiệm chi phí đi lại cho người dân, tiết kiệm như thời gian cho cơ quan quản lý hành chính Nhà nước trong thực hiện giải quyết TTHC.

### *15.2. Kiến nghị thực thi*

Đề nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ thành phần hồ sơ khi giải quyết thủ tục hành chính.

### *15.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 110 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 282.080.630 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 232.198.900 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 9.891.640 đồng. Giảm được 4,1% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **16. Thủ tục cấp huyện: Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh**

### *16.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống 7 ngày làm việc.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, dễ thực hiện, xác minh. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính.

*16.2. Kiến nghị thực thi:* Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

### *16.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 45 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 563.419.080 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 410.660.685 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 152.758.395 đồng. Giảm được 27,1% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

## **17. Thủ tục cấp xã: Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước**

### *17.1. Nội dung đơn giản hóa*

- Nội dung: Giảm thời gian giải quyết từ 20 ngày xuống 14 ngày.

- Lý do: Thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết thủ tục hành chính đơn giản, dễ thực hiện, dễ xác minh. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và cá nhân.

### *17.2. Kiến nghị thực thi*

Đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

### *17.3. Lợi ích của phương án đơn giản hóa*

- Tiết kiệm thời gian cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính; tăng cường trách nhiệm của công chức trong việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính. Tỷ lệ cắt giảm thời gian giải quyết: 30% so với quy định.

- Tiết kiệm chi phí thực hiện thủ tục hành chính:

+ Ước tính tần suất giải quyết thủ tục hành chính trong 1 năm là: 25 hồ sơ.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 264.694.500 đồng/năm.

+ Chi phí tuân thủ thực hiện thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 185.119.850 đồng/năm.

+ Chi phí tiết kiệm được sau khi đơn giản hóa: 59.574.650 đồng. Giảm được 24,3% chi phí cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính./.